ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3090 /QĐ-UBND	*Thái Nguyên, ngày 05 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện nhiệm vụ, thủ tục hành chính lĩnh vực Điện thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 30/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 1040/QĐ-BCT ngày 02/5/2026 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 2932/QĐ-UBND ngày 14/9/2026 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên tại Tờ trình số 6857/TTr-SCT ngày 24/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên thực hiện nhiệm vụ, thủ tục hành chính lĩnh vực điện thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh Thái Nguyên theo quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Thời hạn ủy quyền kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2027.

Điều 3. Giám đốc Sở Công Thương có trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được UBND tỉnh ủy quyền tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND tỉnh về nội dung được ủy quyền; định kỳ báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

Trường hợp có quy định mới của Trung ương sửa đổi, bổ sung mà thay đổi thẩm quyền của UBND tỉnh đang được ủy quyền tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định mới của Trung ương.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký đến hết ngày 28/02/2027.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin và DVSN tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNN&XD.

MANH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Nguyễn Thị Loan

Phụ lục

DANH MỤC NHIỆM VỤ, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐIỆN THUỘC THẨM QUYỀN CỦA UBND TỈNH THÁI NGUYÊN ỦY QUYỀN CHO GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG THỰC HIỆN

(Kèm theo Quyết định số: 3090 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

STT	Nội dung ủy quyền	Căn cứ pháp lý
1	Cấp Giấy phép hoạt động phát điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh *(cho các nhà máy điện rác, điện sinh khối có quy mô công suất dưới 50 MW; các nguồn khác dưới 30 MW theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 22 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ)*	Mục C Phụ lục I Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh *(cho các nhà máy điện rác, điện sinh khối có quy mô công suất dưới 50 MW; các nguồn khác dưới 30 MW theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 22 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ)*	Mục C Phụ lục I Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ
3	Cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng) *(cho các nhà máy điện rác, điện sinh khối có quy mô công suất dưới 50 MW; các nguồn khác dưới 30 MW theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 22 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ)*	Mục C Phụ lục I Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ
4	Cấp gia hạn Giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh *(cho các nhà máy điện rác, điện sinh khối có quy mô công suất dưới 50 MW; các nguồn khác dưới 30 MW theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 22 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ)*	Mục C Phụ lục I Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ
5	Cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng *(cho các nhà máy điện rác, điện sinh khối có quy mô công suất dưới 50 MW; các nguồn khác dưới 30 MW theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 22 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ)*	Mục C Phụ lục I Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ